

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-ST

Ngày 18-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hanh

Bà Trần Thị Kim Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Lâm Văn S, sinh năm 1998 tại xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn C và bà Nguyễn Thị O; có vợ là: Trần Thị Ngọc Á; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/6/2023 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, địa chỉ: TDP S, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1994, HKTT: Thôn T, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội, tạm trú: TDP T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Lâm Văn S nảy sinh ý định mượn xe mô tô BKS: 88E1-367.71, loại xe Honda Wave của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 trú tại tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện T để đi cầm cố. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, S gọi điện thoại cho anh H hỏi mượn xe mô tô của anh H để đi về quê vợ có việc, anh H đồng ý và hẹn S đến cổng Trung tâm y tế huyện Tam Dương

thuộc thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc để lấy xe mô tô. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, S đến công Trung tâm y tế huyện Tam Dương, S gọi điện cho anh H, anh H giao xe mô tô BKS: 88E1-367.71 cho S. S nhận xe mô tô của anh H rồi điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn Ngọc Lh cầm cố xe được 7.500.000đồng, S chi tiêu cá nhân hết số tiền cầm cố xe.

Sau khi phát hiện sự việc, ngày 07/8/2022, anh Nguyễn Văn H có đơn trình báo Công an. Cơ quan điều tra đã triệu tập Lâm Văn S làm việc. Tại cơ quan điều tra, Sn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình sau đó bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã đối với S, đến ngày 15/6/2023 bắt được S.

Tại Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 26/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Dương kết luận: Giá trị của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, BKS: 88E1-367.71 đã qua sử dụng là 17.717.500đ (mười bảy triệu bảy trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng).

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Ngọc L khi cho Lâm Văn S cầm cố xe, S nói là xe của S, L không biết nguồn gốc xe do phạm tội mà có, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave BKS: 88E1-367.71 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H, ngày 29/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H, anh H nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì.

Số tiền 7.500.000đồng, Lâm Văn S cầm cố chiếc xe mô tô cho anh Nguyễn Ngọc L, S chi tiêu cá nhân hết, anh L không yêu cầu S trả cho anh L.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSTD ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương truy tố Lâm Văn S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Văn S phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Văn S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tam giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo S không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại là anh Nguyễn Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Ngọc L vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H và anh L theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lâm Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng mối quan hệ quen biết, nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, Lâm Văn S đã gọi điện cho anh Nguyễn Văn H nói dối anh H là mượn xe mô tô để về quê, sau đó chiếm đoạt xe mô tô Honda Wave BKS 88E1-367.71 của anh H rồi đi đến gặp Nguyễn Ngọc L để cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân, dẫn đến không có khả năng trả lại, sau đó đã bỏ trốn khỏi địa phương; trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh H là 17.717.500 đồng.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi gian dối của Lâm Văn S để chiếm đoạt tài sản của anh H, đem cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân, đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho Cơ quan điều tra trong việc giải quyết vụ án. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách

ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm, cũng như giúp bị cáo cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Xác nhận ngày 29/8/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 88E1-367.71.

Đối với số tiền 7.500.000đồng, S đã chi tiêu cá nhân hết, anh L không yêu cầu S hoàn trả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lâm Văn S 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 15/6/2023.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lâm Văn S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Bị cáo, ĐS;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Minh Hoàng